

CÔNG TY CỔ PHẦN ORDEX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ORDEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ORDEX JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ORDEX JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110611001

3. Ngày thành lập: 23/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

14-15A, Tầng 7, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà,
Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 039.201.0000

Fax:

Email: hi@ordex.vn

Website: <https://ordex.vn>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ được phẩm)	4649
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: - Mua bán các thiết bị, phần mềm đặc thù và chuyên dụng cho lĩnh vực an ninh an toàn thông tin (không bao gồm thiết bị an ninh); - Mua bán giải pháp phần mềm an ninh an toàn thông tin.	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: mua bán, cung cấp thiết bị phục vụ ngành điện tử, tin học, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng;	4652
4.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu - Đào tạo công nghệ thông tin (Điều 52 Luật Công nghệ Thông tin Số 67/2006/QH11)	6209
8.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
9.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
10.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
11.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh của pháp luật)	7212
12.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết đồ họa, thiết kế website	7410
14.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Nghiên cứu, tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính);	7490
15.	Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820(Chính)

16.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 11 Nghị định 25/2011/NĐ-CP) - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông (Khoản 2 điều 9 Nghị định 25/2011/NĐ - CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn Thông) - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (Điều 27 Nghị định 72/2013/NĐ-CP về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng) - Dịch vụ thương mại điện tử (Điều 25 nghị định 52/2013/NĐ-CP Về Thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 nghị định số: 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021) - Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, dịch vụ chứng thư số (Điều 4, Điều 6 Nghị định số: 130/2018/NĐ-CP Nghị định quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số) - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	6190
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: cho thuê thiết bị phục vụ ngành điện tử, tin học, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng	7730
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: bảo hành các sản phẩm, thiết bị phục vụ ngành điện tử, tin học, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng;	3312
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
20.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
21.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN SĨ	TDP Bảo Sơn, Thị trấn Bá Hiến, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	0260940015 30	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
2	NGUYỄN HOÀNG YẾN	S1.02 Khu đô thị Vinhomes Smart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Tư Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	390.000	3.900.000.000	39,000	0381950104 83	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	390.000	3.900.000.000	39,000		

3	HOÀNG VĂN GIÁP	S1.02 Khu đô thị Vinhomes Smart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	60,000	036094010500	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	60,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN GIÁP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/08/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036094010500

Ngày cấp: 01/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: S1.02 Khu đô thị Vinhomes Smart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: S1.02 Khu đô thị Vinhomes Smart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội